**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**

**QCVN 02: 2009/BYT**

VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC SINH HOẠT

*(National technical regulation on domestic water quality)*

BẢNG GIỚI HẠN CÁC CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Giới hạn tối đa cho phép | | Phương pháp thử | Mức độ giám sát |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| I | II |
| 1 | Màu sắc(\*) | TCU | 15 | 15 | TCVN 6185 - 1996  (ISO 7887 - 1985) hoặc SMEWW 2120 | A |
| 2 | Mùi vị(\*) | - | Không có mùi vị lạ | Không có mùi vị lạ | Cảm quan, hoặc SMEWW 2150 B và 2160 B | A |
| 3 | Độ đục(\*) | NTU | 5 | 5 | TCVN 6184 - 1996  (ISO 7027 - 1990)  hoặc SMEWW 2130 B | A |
| 4 | Clo dư | mg/l | Trong khoảng  0,3-0,5 | - | SMEWW 4500Cl hoặc US EPA 300.1 | A |
| 5 | pH(\*) | - | Trong khoảng 6,0 - 8,5 | Trong khoảng 6,0 - 8,5 | TCVN 6492:1999 hoặc SMEWW 4500 - H+ | A |
| 6 | Hàm lượng Amoni(\*) | mg/l | 3 | 3 | SMEWW 4500 - NH3 C hoặc SMEWW 4500 - NH3 D | A |
| 7 | Hàm lượng Sắt tổng số (Fe2+ + Fe3+)(\*) | mg/l | 0,5 | 0,5 | TCVN 6177 - 1996 (ISO 6332 - 1988) hoặc SMEWW 3500 - Fe | B |
| 8 | Chỉ  số Pecmanganat | mg/l | 4 | 4 | TCVN 6186:1996 hoặc ISO 8467:1993 (E) | A |
| 9 | Độ cứng tính theo CaCO3(\*) | mg/l | 350 | - | TCVN 6224 - 1996 hoặc SMEWW 2340 C | B |
| 10 | Hàm lượng Clorua(\*) | mg/l | 300 | - | TCVN6194 - 1996  (ISO 9297 - 1989) hoặc SMEWW 4500 - Cl- D | A |
| 11 | Hàm lượng Florua | mg/l | 1.5 | - | TCVN 6195 - 1996  (ISO10359 - 1 - 1992) hoặc SMEWW 4500 - F- | B |
| 12 | Hàm lượng Asen tổng số | mg/l | 0,01 | 0,05 | TCVN 6626:2000 hoặc SMEWW 3500 - As B | B |
| 13 | Coliform tổng số | Vi khuẩn/ 100ml | 50 | 150 | TCVN 6187 - 1,2:1996  (ISO 9308 - 1,2 - 1990) hoặc SMEWW 9222 | A |
| 14 | E. coli hoặc Coliform chịu nhiệt | Vi khuẩn/ 100ml | 0 | 20 | TCVN6187 - 1,2:1996  (ISO 9308 - 1,2 - 1990) hoặc SMEWW 9222 | A |

Ghi chú:

- (\*)  Là chỉ tiêu cảm quan.

- Giới hạn tối đa cho phép I: Áp dụng đối với các cơ sở cung cấp nước.

- Giới hạn tối đa cho phép II: Áp dụng đối với các hình thức khai thác nước của cá nhân, hộ gia đình (các hình thức cấp nước bằng đường ống chỉ qua xử lý đơn giản như giếng khoan, giếng đào, bể mưa, máng lần, đường ống tự chảy).